

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày 20-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đăng Thành;

Bà Lê Thị Mộng Tuyền.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 332/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2025/HSST-QĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Văn Th, sinh năm 1988 tại Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp B, xã K, huyện P, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Đặng Thị Hồng L; tiền sự: không;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2016/HSST ngày 18/7/2016, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt Lê Văn Th 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/01/2020, chưa chấp hành phần án phí dân sự sơ thẩm và bồi thường dân sự.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 172/2008/HSST ngày 27/5/2008, Tòa án nhân dân quận (nay là thành phố) Đ, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Văn Th 01 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2008, chưa chấp hành phần án phí hình sự, dân sự và bồi thường dân sự.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2024 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/7/2024, Công an phường V tiến hành kiểm tra hành chính trên địa bàn phường theo Công lệnh tuần tra số 177 ngày 14/7/2024. Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, khi tuần tra đến khu vực trước cổng Công ty G thuộc tổ 5, khu phố Kh, Công an phường V phát hiện Lê Văn Th đang nằm trên võng trong lán trại trước cổng công ty có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện Lê Văn Th cất giấu trong túi quần 05 gói nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đồ vật liên quan gồm: 05 gói nylon miệng hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Công an phường V chuyển vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Kết luận giám định số 3420/KL-KTHS(MT) ngày 22/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể trong 05 túi nylon thu giữ từ Lê Văn Th là ma túy, khối lượng 0,5563 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Lê Văn Th khai nhận: Vào khoảng 17 giờ ngày 14/7/2024, do cần ma túy sử dụng, Lê Văn Th hỏi mượn xe mô tô (không rõ biển số) của Đ1 (không rõ lai lịch, là bạn của Th) đi đến vòng xoay A thuộc phường A, thành phố A tìm gặp 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch, là người đã bán ma túy cho Th nhiều lần) mua ma túy. Khi đến, Th nhìn thấy nam thanh niên đang đứng bên đường nên đến hỏi mua 300.000 đồng ma túy, sau khi nhận tiền người này ném 01 khẩu trang y tế xuống chỗ Th đứng rồi bỏ đi. Th nhặt khẩu trang y tế lên thấy bên trong có 05 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng nên cất vào túi quần và vứt bỏ khẩu trang. Sau đó, Th điều khiển xe đi về khu vực lán trại tại Công ty G, Th trả xe cho Đ1 và nằm ngủ ở võng đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày thì Công an phường V tuần tra và bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số 21/CT-VKSTU ngày 24/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Th từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,5155 gam ma túy loại methamphetamine còn lại sau giám định và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Bị cáo Lê Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn Th tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường V lập lúc 17 giờ 50 phút ngày 14/7/2024, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng thu giữ. Căn cứ vào những chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và Kết luận giám định số 3420/KL-KTHS(MT) ngày 22/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, Hội đồng xét xử kết luận: Ngày 14/7/2024, tại tổ 5, khu phố Kh, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Lê Văn Th có hành vi tàng trữ 0,5563 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong hoạt động quản lý các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng cũng như bản thân, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng mà đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 27/5/2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận (nay là thành phố) Đ, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 172/2008/HSST. Mặc dù, bị cáo chưa chấp hành phần án phí hình sự, dân sự và bồi thường dân sự của bản án nhưng do đây là lỗi vô ý nên căn cứ khoản 2 Điều 69 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 bị cáo không bị coi là có án tích.

Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2016/HSST, ngày 18/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chưa chấp hành phần án phí dân sự sơ thẩm và bồi thường dân sự nên chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 0,5155 gam ma túy loại methamphetamine còn lại sau giám định là chất cấm và bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 0,5155 gam ma túy loại methamphetamine còn lại sau giám định đựng trong bì thư niêm phong ký hiệu 3420/PC09 và một bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trí